

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:81/2021/HS-ST
Ngày 24-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phúc An Hoàn,

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quốc Văn Tài,

2. Bà Tường Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bàn Thị Bích Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Đặng Trung Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2021/TLST - HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2021/QĐXXST - HS ngày 10/9/2021 đối với bị cáo:

NGÔ DU' L, tên gọi khác: Không; sinh ngày 06/5/1974 tại huyện Đ, tỉnh P;

Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Quang H (đã chết) và bà Tạ Thị S (đã chết); có vợ là Ma Thị X và có 02 con.

Tiền án:

- Bản án số 41/2017/HSST ngày 23/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Bản án số 58/2017/HSST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt 02 năm 03 tháng tù của bản án số 41/2017/HSST ngày 23/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 02 năm 09 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2019.

Tiền sự:

- Ngày 06/9/2020 bị UBND xã H, huyện C, tỉnh T ra Quyết định xử lý hành chính biện pháp giáo dục tại xã; ngày 30/10/2020 UBND xã H, huyện C,

tỉnh T ra Quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã (do có chất ma túy trong cơ thể Ngô Dư L).

- Ngày 14/12/2020, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T ra Quyết định số 14/2020/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 02 năm, chưa chấp hành.

Nhân thân:

- Năm 2004 UBND xã H, huyện C, tỉnh T có Quyết định về việc đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện giai đoạn 1.

- Bản án số 26/2005/HS-ST ngày 12/8/2005 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh T xử phạt 09 tháng tù về tội Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng, đã chấp hành xong bản án.

- Ngày 15/6/2013 bị UBND xã H, huyện C, tỉnh T ra Quyết định số 54/QĐ-CT về việc đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện bắt buộc giai đoạn 1.

- Ngày 14/8/2013 bị UBND huyện C, tỉnh T ra Quyết định số 2505/QĐ-CT về việc đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện bắt buộc giai đoạn II tại Công trường 06.

- Ngày 10/6/2016 bị Công an xã P, huyện C, tỉnh T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC, phạt 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản (Đã nộp phạt xong).

- Ngày 14/6/2017 bị Công an huyện C, tỉnh T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 80/QĐ-XPHC xử phạt cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, *có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 13/6/2021, Ngô Dư L một mình từ nhà ra đường đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết đến xã B, huyện Đ, tỉnh K, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến gần chợ trung tâm xã B, huyện Đ, tỉnh K, L xuống xe đi bộ khoảng 100m thì nhìn thấy một người đàn ông không quen biết, nhìn giống người nghiện ma túy đang đứng một mình ở cạnh đường, L hỏi và mua được 01 gói nhỏ có đặc điểm bên ngoài gói bằng nilon màu trắng, tiếp theo là lớp nilon màu xanh, tiếp đến là lớp giấy màu trắng có dòng kẻ xanh, trong cùng chứa chất bột vón cục màu trắng là ma túy, loại Heroine với số tiền 500.000 đồng, mua được ma túy, L cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi nhờ xe mô tô của người đi đường không quen biết về nhà. Khoảng 19 giờ cùng ngày, khi về đến khu vực đỉnh đèo K (thuộc thôn T, xã Y, huyện C, tỉnh T), L xuống xe đi vào ven đường lấy gói ma túy vừa mua được san ra một ít để sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể, số còn lại L gói lại

như cũ cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi ra đường đi bộ để đón xe về nhà. Khi vừa đi được khoảng 200m thì gặp tổ công tác Công an đang làm nhiệm vụ tại thôn T, xã Y, huyện C phát hiện, nghi L tàng trữ trái phép chất ma túy nên mời về UBND xã Y, huyện C để làm việc. Tại đây, L đã tự giác giao nộp gói ma túy trên và khai nhận cất giấu nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là gói ma túy nêu trên để giám định.

Tại Biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi 21 giờ ngày 13/6/2021, tại Công an huyện Chiêm Hóa đối với Ngô Dư L, có kết quả: (+) Dương tính với chất ma túy.

Kết luận giám định số 569/GĐKTTHS ngày 17/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định thu giữ của Ngô Dư L là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng là 0,241g (*không thấy hai bốn một gam*).

Cáo trạng số 76/CT-VKSCH ngày 08/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố Ngô Dư L về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Ngô Dư L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Ngô Dư L từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/6/2021.

Hình phạt bổ sung phạt tiền: Bị cáo tàng trữ trái phép ma túy mục đích sử dụng cho bản thân không có vụ lợi, thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản riêng có giá trị, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy thu giữ trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước ghi tang vật vụ Ngô Dư L, giám định ngày 14/6/2021. Mặt sau trên các mép dán có chữ ký xác nhận của Ngô Dư L, thành phần tham gia và 05 (*Năm*) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Ngô Dư L, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ xử lý trong vụ án.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ngô Dư L, Công an huyện Chiêm Hóa đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không phải xem xét.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Ngô Dư L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 13/6/2021, tại thôn T, xã Y, huyện C, tỉnh T, Ngô Dư L đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,241g (*Không thấy hai bốn một gam*), nhằm mục đích để sử dụng, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ trái phép trong phạm vi khối lượng ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (từ 0,1 gam đến 05 gam). Đủ cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Ma Túy là chất gây nghiện, có tác hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội, sa sút về kinh tế, gây đổ vỡ hạnh phúc gia đình..., nhưng bị cáo đã đi ngược lại quy định Nhà nước, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm pháp luật, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình. Hành vi

của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là có nhân thân xấu, bị cơ quan chức năng xử lý hành chính nhiều lần về các hành vi vi phạm khác nhau và bị xét xử nhiều lần về các tội danh khác nhau. Bản án số 58/2017/HSST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt 02 năm 03 tháng tù của bản án số 41/2017/HSST ngày 23/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 02 năm 09 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2019. Ngày 13/6/2021 bị cáo tiếp tục phạm tội, do đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là "tái phạm". Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Người phạm tội thành khẩn khai báo, bố đẻ của bị cáo là ông Ngô Quang H được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng mức án tương xứng với mức độ thực hiện hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo Ngô Dư L xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Ngô Dư L, quá trình điều tra do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ xử lý trong vụ án. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Ngô Dư L, Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã ra quyết định xử phạt hành chính nên không phải xem xét

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy sử dụng cho bản thân không có vụ lợi, thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo; không thực hiện tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản hoặc cấm hành nghề làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Ngô Dư L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt Ngô Dư L, 01 năm 04 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 13/6/2021.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Ngô Dư L. Vật chứng là 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước ghi tang vật vụ Ngô Dư L, giám định ngày 14/6/2021. Mặt sau trên các mép dán có chữ ký xác nhận của Ngô Dư L, thành phần tham gia và 05 (Năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 08 tháng 9 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

Ngô Dư L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 24/9/2021.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Chiêm Hóa;
- CQTHAHS CA huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Bộ phận HSNV CA huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phúc An Hoành